



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

Ngày 29-06-2020

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội

1. **Thời gian:** Từ 8^h00 ngày 29 tháng 6 năm 2020 (Thứ hai)
2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty Cp thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.
(49 Phố Đức Giang - Long Biên - Hà Nội).

II. Nội dung Đại hội

- Khai mạc: Chào cờ. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội.
- Giới thiệu Ban chủ tọa Đại hội;
- Đề cử ban Thư ký.
- Đề cử ban Ban thẩm tra tư cách cổ đông kiêm kiểm phiếu biểu quyết.
- Báo cáo của Ban thẩm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông dự đại hội.
- Thông qua quy chế làm việc của Đại hội.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Báo cáo Kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và định hướng 2020.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2019.
- Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
- Báo cáo Tài chính hợp nhất của Công ty năm 2019 đã được kiểm toán.
- Tờ trình mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2019.
- Tờ trình Phương án trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2020.
- Tờ trình về phương án sửa đổi điều lệ Công ty.
- Tờ trình xin phê duyệt ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu năm 2020;
- Phân thảo luận.
- Giải đáp các ý kiến.
- Phát biểu của Đại biểu mời.
- Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông thảo luận.
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua Biên bản Đại hội.
- Bế mạc Đại hội

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Kính thưa: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có một số thuận lợi cơ bản: Về vận tải, năm 2019 là năm đầu tiên thực hiện đầy đủ chủ trương của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam bàn giao lực lượng vận tải và thị trường vận chuyển bán lẻ xăng dầu từ 06 Công ty xăng dầu phía Bắc tạo điều kiện cho Công ty mở rộng thị trường và tăng trưởng sản lượng vận tải xăng dầu trong Tập đoàn. Mặt khác, Công ty đã đấu thầu thành công và ký hợp đồng vận chuyển nhiên liệu bay cho Công ty nhiên liệu hàng không Việt Nam (Skypec) góp phần nâng cao sản lượng và hiệu quả kinh doanh vận tải.

Tuy nhiên, Công ty cũng gặp khó khăn do chi phí tiếp tục tăng theo các quy định của Nhà nước về tăng mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; Sản lượng xuất bán của nhiều Công ty xăng dầu trên địa bàn vận tải của Công ty tăng trưởng thấp, nhiều đơn vị tụt giảm sản lượng bán lẻ và không đạt kế hoạch đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc tăng trưởng sản lượng vận tải của Công ty; Chiết khấu xăng dầu luôn ở mức thấp, việc cạnh tranh khách hàng đại lý gay gắt cùng với chủ trương của Công ty không tiếp tục chủ động phát triển và từng bước giảm khách hàng nhượng quyền thương mại đã làm cho sản lượng bán đại lý xăng dầu giảm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Việc đầu tư thuê, mua, xin đất xây dựng cửa hàng xăng dầu rất khó khăn làm ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng sản lượng kinh doanh bán lẻ xăng dầu.

Nhận thức được những khó khăn nêu trên, tận dụng được những thuận lợi, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã đưa ra các định hướng và nhiều giải pháp đúng trong lĩnh vực tổ chức sản xuất, đầu tư, quản trị chi phí và quản trị rủi ro. Năm 2019, Công ty đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm báo cáo	TH năm báo cáo/ TH năm trước (%)	So với NQ ĐHĐCĐ 2019 (%)
1	Sản lượng thực hiện				
-	Kinh doanh vận tải	M3Km	174.487.296	113	103
-	Kinh doanh xăng dầu, trong đó:	M3	51.670	96	99
	Bán lẻ xăng dầu sáng	M3	33.845	97	92
2	Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	1.167.487	99	108
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Triệu đ	28.982	91	98
4	Tổng LN sau thuế hợp nhất	Triệu đ	23.096	91	98
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	23	76	115
6	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	57.494	55	90

Khái quát tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty trên các lĩnh vực cụ thể:

1.1. Trong lĩnh vực vận tải

- Năm 2019 sản lượng kinh doanh vận tải tăng 18% về M³ và 13% về M³Km so với năm 2018, là do Công ty tiếp nhận thêm thị trường và thị phần vận tải theo chủ trương của Tập đoàn (Từ tháng 5/2018), đồng thời, về tổng thể các Công ty xăng dầu trên địa bàn của Công ty cũng có sự tăng trưởng sản lượng từ 3-5% trong năm 2019. Ngoài ra, từ tháng 11/2018, Công ty đã tham gia đấu thầu và ký được hợp đồng vận tải nhiên liệu hàng không Zet A-1 với đơn vị ngoài Tập đoàn là Công ty SKYPEC cùng với sự tăng trưởng lớn sản lượng nhiên liệu bay của Công ty PA đã góp phần tăng trưởng sản lượng vận tải và khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường vận tải xăng dầu.

- Mặc dù Công ty có mức tăng trưởng sản lượng lớn trong năm 2019, nhưng thị phần vận tải của Công ty mới chiếm 55%. Nguyên nhân chính do sự cạnh tranh mạnh mẽ của các xe ngoài xã hội vận chuyển vào các khách hàng lớn của các Công ty xăng dầu và đặc biệt vẫn còn tình trạng một số Công ty xăng dầu thuê xe ngoài vận chuyển vào thị phần bán lẻ của Công ty.

- Năm 2019 lợi nhuận vận tải giảm mạnh do chi phí vận tải tăng mang tính khách quan như chi phí bảo hiểm xã hội, y tế, phí lắp camera; phí đào tạo học tập các giấy phép theo quy định của Bộ giao thông, năng suất phương tiện cũng giảm do Công ty giám sát việc xe chạy đảm bảo dưới 10 giờ / ngày, giá cước cũng giảm do thay đổi phân loại hệ số đường. Mặc dù Công ty đã có chiến lược đầu tư xe dung tích lớn, hiện đại, công tác quản trị điều hành, khai thác vận tải khoa học, có các giải pháp quản trị đúng các định mức khoán để tiết giảm tối đa các chi phí nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, chi phí xăng lốp và chi phí sửa chữa đã góp phần giảm giá thành, nâng cao hiệu quả trong kinh doanh vận tải của Công ty năm 2019. Tuy nhiên lợi nhuận kinh doanh vận tải thực năm 2019 chỉ đạt 8,271 tỷ đồng, bằng 80% so với năm 2018 và tương ứng chỉ đạt 2,5 % trên tổng doanh thu kinh doanh vận tải. Công ty đã phải tiến hành điều chỉnh chi phí trích trước xăng lốp đã trích quá của các năm trước với số tiền là 9,363 tỷ đồng thì mới đảm bảo mức lợi nhuận kế hoạch là 17,634 tỷ đồng.

1.2. Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu:

- Năm 2019, sản lượng kinh doanh xăng dầu chỉ đạt 96% so với năm 2018 và bằng 99% kế hoạch năm. Trong đó: Sản lượng bán buôn giảm 6%. Nguyên nhân chủ yếu là do chủ trương của Công ty không tập trung phát triển phương thức NQTM để tiến tới không bán xăng dầu theo phương thức này vào cuối năm 2019 theo chủ trương của Tập đoàn. Sản lượng bán lẻ xăng dầu giảm trên 3% so với năm 2018 và chỉ đạt 92% so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân là do một số cửa hàng có sản lượng xuất bán lẻ cao của Công ty bị giảm sản lượng (CHXD số 1, CHXD số 18 ...) là các cửa hàng nằm trên các trục cao tốc hoặc trên địa bàn bị cạnh tranh do cơ chế chiết khấu với các CHXD khác cùng tuyến đường, cùng khu vực.

- Năm 2019, kết quả kinh doanh xăng dầu không mang lại hiệu quả cao như kế hoạch đề ra do chiết khấu thường xuyên ở mức thấp, đặc biệt là 9 tháng cuối năm 2019. Chiết khấu bình quân năm 2019 đạt 810 đồng/lít bằng 88% và giảm 110 đồng/lít so với năm 2018, tương ứng với lãi gộp năm 2019 giảm gần 5,7 tỷ đồng. Tuy sản lượng xăng dầu bán lẻ giảm và không đạt kế hoạch trong điều kiện cạnh tranh gay gắt, nhưng Công ty đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tăng trưởng và giữ sản lượng bán lẻ tại các CHXD, tiết giảm chi phí, năng suất lao động cũng đạt cao 41 M3/lao động, Công ty đã tăng cường và quản trị tốt hoạt động kinh doanh xăng dầu, điều hành hàng hóa tồn kho hợp lý nên lợi nhuận kinh doanh xăng dầu tiếp tục được đảm bảo với lợi nhuận đạt

8,742 tỷ đồng, chiếm 30% trong tổng lợi nhuận năm 2019 của Công ty và chỉ bằng 52% so với năm 2018.

- Năm 2019 Công ty tiếp tục tổ chức kinh doanh Gas, nước giặt, bảo hiểm với doanh số và sản lượng tăng trưởng lớn so với năm 2018 và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, doanh số, sản lượng chưa đạt như kỳ vọng. Việc xây dựng cơ chế tổ chức kinh doanh sản phẩm ngoài xăng dầu chưa có bước đột phá.

2. Các chỉ số tài chính hợp nhất

2.1. Tình hình tài sản

- Giá trị tài sản Công ty thời điểm 31/12/2019 là 275.542 trđ, tăng 1% so với đầu năm 2019, gồm:

Trong đó:

+ Tài sản bằng tiền	:	11.677Trđ
+ Đầu tư ngắn hạn	:	230 Trđ
+ Hàng tồn kho	:	10.796 Trđ
+ Giá trị còn lại TSCĐ và XDCB	:	200.627 Trđ
+ Đầu tư tài chính dài hạn	:	1.385 Trđ (đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn là : 415 Trđ)
+ Các khoản công nợ phải thu	:	38.534 Trđ
+ TS ngắn hạn và khoản khác	:	3.092 Trđ
+ Tài sản dài hạn khác	:	9.201 Trđ

2.2. Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019

Vốn điều lệ	:	58.615 Trđ
Vốn khác của chủ sở hữu	:	7.112 Trđ
Quỹ đầu tư phát triển :	:	20.266 Trđ
Lợi nhuận chưa phân phối	:	26.136 Trđ
Trong đó: Lợi nhuận chưa phân phối năm nay:	:	23.096 Trđ

Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 (theo kiến nghị KTNN): 3.040 trđ

Vay dài hạn CBCVNV	:	16.919 Trđ
Vay ngân hàng	:	65.325 Trđ
Công nợ phải trả, phải nộp	:	78.464 Trđ

2.3. Phân tích các chỉ tiêu

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	TH năm trước	TH năm báo cáo
Hệ số nợ/tổng tài sản	0.6	0.59
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1.52	1.46
Hệ số nợ ngân hàng/vốn chủ sở hữu	0.2	0.5

Chỉ tiêu tài chính	TH năm trước (%)	Thực hiện năm báo cáo (%)
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2	2
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	24	21
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	9	8

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Tổng giá trị đầu tư năm 2019: 57.494 tr đồng, bao gồm:
 - + Đầu tư mới 20 ô tô si téc, 05 xe romooc với tổng giá trị: 53.919 tr đồng.
 - + Đầu tư cải tạo CH 36+37 Chi nhánh Lào Cai : 255 tr đồng.
 - + Cải tạo CHXD 16 - CNBN : 521 tr đồng.
 - + Đầu tư bãi đỗ xe tại cửa hàng xăng dầu 18 : 950 tr đồng.
 - + Đầu tư bãi đỗ xe cho Đội xe Hải Phòng : 875 tr đồng.
 - + Cải tạo nhà xưởng thành trạm kiểm định : 654 tr đồng.
 - + Đầu tư thay thế 01 cột bơm xăng dầu : 131 tr đồng.
 - + Đầu tư máy móc thiết bị khác : 189 tr đồng.
- Toàn bộ công tác đầu tư đều được thực hiện thông qua đấu thầu, đúng quy trình và đảm bảo hiệu quả khi khai thác sử dụng.
- Năm 2019, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Cục đăng kiểm để khai thác quỹ đất, giá tăng lợi ích giá trị đất, tăng sản lượng bán bảo hiểm, bán xăng dầu.
- Thuê bổ xung đất tại các CHXD để mở rộng CHXD, tăng bãi đỗ xe để thu hút khách hàng vào mua xăng dầu.
- Việc triển khai phương án phát hành 1.465.389 cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 chưa thực hiện được trong năm 2019 do những khó khăn từ cơ quan quản lý Nhà nước. Tuy nhiên, đến tháng 02 năm 2020, Công ty đã triển khai phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Kết quả kinh doanh tại Công ty P-Auto năm 2019 lỗ 577 triệu đồng.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Hiện tại Công ty đã áp dụng các chương trình quản trị thống kê vận tải, tiền lương, vật tư quản lý phương tiện, vật tư và kế toán theo phần mềm FTS; chương trình quản trị CHXD theo chương trình AGAS và EGAS.
- Chú trọng công tác quản trị chi phí, thường xuyên phân tích quản trị và sửa đổi các định mức chi phí nhiên liệu, chi phí sửa chữa khoán, khoán định ngạch xăm lốp cho phù hợp.
- Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất và kiểm tra toàn diện các CHXD theo đầy đủ các nội dung của bản CHECK LITS Công ty đã ban hành.
- Công tác lập và gửi báo cáo tài chính và quản trị cho TCTy và Sở giao dịch chứng khoán đúng kỳ hạn.
- Năm 2019, Công ty không phát sinh công nợ khó đòi và xử lý tốt công nợ khi chấm dứt hợp đồng với các thương nhân nhượng quyền vào cuối năm 2019.
- Năm 2019, Công ty đã thực hiện tốt công tác an toàn giao thông và an toàn PCCC, số vụ việc tai nạn giao thông giảm, không có thiệt hại về người, các thiệt hại về hàng hóa và phương tiện được bảo hiểm chi trả.
- Thu nhập của người lao động năm 2019 tăng 5% so với năm 2018.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2019 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Dự báo tình hình

- Thị trường, thị phần vận tải của Công ty năm 2020 và các năm tiếp theo sẽ có nhiều bất ổn khi triển khai chủ trương của Tập đoàn về tổ chức đấu thầu vận tải và thực hiện mô hình điều độ tập trung (D.O.C), tạo môi trường cạnh tranh khốc liệt về hoạt động kinh doanh vận tải xăng dầu trên thị trường truyền thống của Công ty. Mặt khác, hàng loạt các chi phí đầu vào trong kinh doanh vận tải tiếp tục tăng do các chính sách

của Nhà nước cùng với các yêu cầu cao về chất lượng dịch vụ vận tải sẽ đặt ra nhiều thách thức mới trong việc đảm bảo sản lượng, nâng cao hiệu quả trong kinh doanh vận tải của Công ty năm 2020 và các năm sau. Tuy nhiên, việc ký kết hợp đồng vận chuyển hợp đầu gốc với Công ty PLC, đồng vận chuyển nhiên liệu bay với Skypec với nhu cầu vận chuyển nhiên liệu bay tăng mạnh và nhu cầu vận chuyển các loại hàng hóa ngoài xăng dầu (dầu thô ..) trên thị trường sẽ là điều kiện thuận lợi cho Công ty mở rộng thị trường ngoài Tập đoàn và nâng cao sản lượng vận tải trong năm 2020.

- Chiết khấu xăng dầu năm 2020 khó có được mức cao và ổn định như năm 2018, việc không tổ chức bán nhượng quyền thương mại trong kinh doanh xăng dầu cùng với những khó khăn rất lớn khi triển khai thuê, mua, xây mới của hàng xăng dầu sẽ là khó khăn rất lớn trong việc tăng trưởng sản lượng và hiệu quả trong kinh doanh xăng dầu năm 2020 của Công ty.

- Tình hình xã hội vẫn tồn tại nhiều bất ổn, bệnh dịch và các chính sách của Nhà nước dễ xảy ra nguy cơ mất an toàn tài chính và an ninh trật tự.

2. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm trước	KH năm nay	TH năm báo cáo/ TH năm trước (%)
1	Sản lượng thực hiện				
-	Kinh doanh vận tải	M3Km	174.487.296	161.275.000	92
-	Kinh doanh xăng dầu	M3	51.670	36.000	70
	Trong đó: Bán lẻ xăng dầu		33.845	30.700	91
2	Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	1.167.487	755.300	65
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Triệu đ	28.982	21.520	74
4	Tổng LN sau thuế hợp nhất	Triệu đ	23.096	17.130	74
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	21	15	71
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	40	23	58
7	Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền hoặc cổ phiếu thưởng)	%	23	15	65
8	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	57.494	36.865	65

3. Một số giải pháp chủ yếu

3.1. Công tác thị trường

- Đảm bảo trúng thầu tại các thị trường phải đấu thầu vận tải, gia tăng thị phần tại các thị trường hiện có bằng việc tiếp tục đề nghị với Tập đoàn và Tổng công ty kiểm soát công tác thuê vận tải ngoài xã hội của các Công ty xăng dầu để từng bước tăng thị phần vận tải cho Công ty xăng dầu.

- Có giải pháp để tăng thị phần vận chuyển cho PA, SKYPEC, PLC, làm việc với Công ty THHH Vận tải Yunnan Zhongchang (Trung Quốc) xúc tiến và triển khai phương án vận chuyển dầu thô từ cảng Nghi Hương - TP Vinh đi VienChan (Lào).

- Mở rộng thị trường bán lẻ xăng dầu, tập trung khai thác và tăng sản lượng xuất bán tại các cửa hàng xăng dầu hiện có, chú trọng khai thác thị trường cấp dịch vụ tại cửa hàng và tại công trình.

- Tiếp tục xúc tiến và đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao sản lượng, doanh số và từng bước kinh doanh có hiệu quả các sản phẩm ngoài xăng dầu sáng.

3.2. Công tác tài chính

- Kiến nghị với Tổng công ty và Tập đoàn để tăng giá cước vận tải và cơ chế giá giao trong kinh doanh xăng dầu.

- Phân tích kỹ và điều hành cương quyết để tăng năng suất phương tiện xe công nghệ cao, chi phí thấp.

- Sớm thanh lý nhượng bán các xe công nghệ lạc hậu, chi phí cao và tiếp tục đầu tư xe công nghệ cao.

- Theo dõi, tổng hợp, phân tích tất các định ngạch, chi phí khoán để điều chỉnh cho hợp lý, phân đấu tiếp tục giảm giá thành vận tải, tăng khả năng cạnh tranh trong và ngoài ngành.

- Tiếp tục rà soát, tiết giảm các định mức chi phí, nhất là hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật trong vận tải.

- Quản trị tốt công nợ và tiếp tục điều hành hiệu quả hàng tồn kho.

- Quản lý hiệu quả nguồn tiền và tìm nguồn vốn vay lãi suất thấp.

- Mở rộng sử dụng hóa đơn điện tử.

3.3. Công tác lao động tiền lương

- Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ theo phương án.

- Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi các quy trình, quy định đánh giá cán bộ và người lao động của Công ty.

- Triển khai thành lập phòng TCKT tại CN Lào Cai.

- Tiết kiệm chi phí tiền lương trên cơ sở tăng năng suất lao động, giao chỉ tiêu năng suất lao động cho các khối, đặc biệt là khối thương mại.

- Tăng cường các biện pháp quản trị nội bộ, tổ chức các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ cửa hàng trưởng và văn minh thương mại cho khối công nhân bán lẻ xăng dầu.

3.4. Công tác đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả SXKD

- Tiếp tục thanh lý xe cũ và đầu tư từ 05 xe si téc dung tích 20 M3 để thay thế dần các xe dung tích nhỏ vận chuyển đường ngắn; Tiếp tục đầu tư 01 đầu kéo, 02 romooc xitec nhôm 46 M3 để thay thế các xe Hyundai vận chuyển nhiên liệu hàng không Zet A-1, giảm giá thành nâng cao sức cạnh tranh.

- Triển khai thuê, mua, xây dựng để tăng 02 CHXD.

- Tăng cường công tác khoán và các giải pháp bán hàng hiệu quả để gia tăng sản lượng tại các CHXD.

- Triển khai bán các hàng hóa dịch vụ trong ngành khác như nước giặt, sơn, bảo hiểm, dầu nhờn, gas. Khai thác các chuỗi giá trị tại các cửa hàng.

- Khai thác hiệu quả diện tích đất thuê bổ xung nhằm nâng cấp CHXD 18 thành trạm dịch vụ dừng nghỉ trên quốc lộ 1A.

- Cho thuê, hợp tác kinh doanh để nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất hiện có của Công ty.

3.5. Công tác an toàn

- Khai thác triệt để tiện ích hệ thống giám sát hành trình trên xe ô tô sitcom.

- Tiếp tục công tác truyền thông về an toàn giao thông.

- Tăng cường các biện pháp an toàn cháy nổ trên xe ô tô, các CHXD và an ninh tại các CHXD.

3.6. Công tác truyền thông, phát triển thương hiệu

- Tăng cường các biện pháp truyền thông để quảng bá các sản phẩm của Petrolimex.

- Bảo vệ thương hiệu PETROLIMEX trên xe ô tô.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thay mặt ban Giám đốc điều hành Công ty, xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo và giúp đỡ của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của các đơn vị và đối tác trong ngoài ngành. Trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty, sự phối hợp của Ban kiểm soát công ty. Xin được ghi nhận, biểu dương và cảm ơn những người lao động trong ty.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị đại biểu và quý vị Cổ đông.

Trân trọng cảm ơn !



Bùi Văn Thành





Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo những nét cơ bản về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2019 và một số định hướng trong năm 2020 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019.

1. Đánh giá chung

Năm 2019 là năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, cụ thể là: Chi phí vận tải tiếp tục gia tăng khách quan, giá cước chưa được tăng, kinh doanh bán buôn và nhượng quyền thương mại theo chủ trương của Tập đoàn là kinh doanh cầm chừng để chấm dứt từ 01/01/2020, kinh doanh bán lẻ xăng dầu thì bị cạnh tranh gay gắt do xã hội mở thêm nhiều CHXD trên cùng tuyến, do chiết khấu công ty được hưởng thấp hơn năm 2018 và thấp hơn nhiều so với bên ngoài ngành, do vậy làm cho lợi nhuận kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu đều giảm mạnh. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Công ty đã tận dụng cơ hội, khắc phục những khó khăn, kiên trì triển khai các chủ trương mà HĐQT đã đề ra, về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 quyết nghị, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHCĐ 2019	Kết quả thực hiện 2019	TH/NQ ĐHCĐ 2019 (%)
1	Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	1.082.438	1.167.487	108
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	29.500	28.982	98
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	23.593	23.096	98
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	20	23	115
5	Tỷ suất lợi nhuận / VDL	%	40	40	100
6	Giá trị đầu tư	Triệu đ	60.565	57.494	90

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, sự phối hợp và tạo điều kiện của các đơn vị trong Tập đoàn, cảm ơn sự phối hợp kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát công ty, ghi nhận và cảm ơn sự cố gắng của Ban điều hành và người lao động trong Công ty. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Giám đốc công ty đã xây dựng và trình Hội đồng quản trị để trình tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên hoạt động tại Công ty, 03 thành viên kiêm nhiệm từ các đơn vị khác (01 thành viên ở Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, 01 thành viên Công ty xăng dầu khu vực I và 01 thành viên là cổ đông bên ngoài), có 03 người là đại diện phần vốn của TCty tại Công ty. Trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của người đại diện vốn, Quy chế hoạt động của



HDQT, phân cấp trong chỉ đạo, quản lý điều hành giữa HDQT, Chủ tịch HDQT và Giám đốc công ty, phân công nhiệm vụ và giao trách nhiệm cho các thành viên, HDQT để thực hiện công tác quản lý Công ty. Đặc biệt, thông qua các cuộc họp HDQT thường kỳ và đột xuất để nắm bắt thông tin, chỉ đạo thông qua nghị quyết của HDQT.

- HDQT thường xuyên đánh giá việc thực hiện nghị quyết và theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh qua các hệ thống báo cáo hàng tháng, quý, năm và thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát. Từ kết quả theo dõi giám sát, HDQT đã có nghị quyết chỉ đạo kịp thời khắc phục những bất cập, những nguy cơ gây mất an toàn trong SXKD tại Công ty.

- Trong năm 2019, HDQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ và các phiếu xin ý kiến nhằm quyết định những vấn đề của HDQT và triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra trên cơ sở đã xây dựng các mục tiêu dài hạn, ngắn hạn phù hợp với từng thời kỳ, từng giai đoạn cụ thể. Các thành viên HDQT trên cơ sở nhiệm vụ được phân công đã chủ động, trách nhiệm tham gia, đề xuất các giải pháp cụ thể trong quản lý điều hành.

- HDQT chỉ đạo thông qua nghị quyết của HDQT (trong năm 2019 đã ban hành 10 Nghị quyết thông qua họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản). Ngoài ra HDQT còn thường xuyên tìm hiểu nắm bắt tình hình Công ty qua nhiều kênh thông tin, kết hợp tổ chức cuộc họp chuyên đề với bộ máy lãnh đạo, quản lý Công ty. Với cách tiếp cận đa chiều giúp HDQT nắm bắt kịp thời về tình hình hoạt động SXKD về công tác quản lý điều hành về hiệu quả các cơ chế chính sách của Công ty trong các lĩnh vực, trên cơ sở đó đề ra các chủ trương, giải pháp quản lý Công ty hiệu quả sát thực hơn.

3. Tổng hợp một số quyết định của Hội đồng quản trị

3.1- Chỉ đạo hoàn thiện công tác tổ chức, quản trị Công ty

Trong năm qua, HDQT đã chỉ đạo nghiên cứu mô hình tổ chức sản xuất, xây dựng các cơ chế quản trị với mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, tiết giảm chi phí và phù hợp với yêu cầu mở rộng quy mô và địa bàn hoạt động của Công ty.

- Tập trung giữ vững và phát triển thị phần vận tải trên cơ sở các giải pháp bền vững là nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm giá thành và đảm bảo an toàn trong quá trình vận tải. Đặc biệt là tập trung phân tích để có đánh giá, giải pháp cụ thể nâng cao các chỉ tiêu hiệu quả khai thác phương tiện theo nhóm, loại phương tiện, trên từng luồng tuyến hoạt động để làm cơ sở cho công tác đầu tư phương tiện vận tải cho năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đội xe, cửa hàng thông qua các giải pháp: Xây dựng tiêu chí đánh giá để làm cơ sở trả lương, khen thưởng, điều động, bổ nhiệm cán bộ; tăng lương, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ Cửa hàng trưởng, đội ngũ cán bộ Đội xe.

- HDQT thường xuyên chỉ đạo tiếp tục thực hiện thị trường hóa và tăng cường kiểm soát công tác sửa chữa phương tiện vận tải, thông qua việc đẩy mạnh hoàn thiện và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phương án khoán chi phí sửa chữa phương tiện vận tải và đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán đối với các cửa hàng xăng dầu để đảm bảo sử dụng hiệu quả lao động.

- Quan tâm chỉ đạo đến công tác điều hành hàng hóa tồn kho hợp lý trong kinh doanh xăng dầu và tập trung phân tích đánh giá hiệu quả từng phương thức tổ chức kinh doanh xăng dầu để làm cơ sở cho chiến lược và đầu tư nguồn lực của Công ty và nâng cao hiệu quả trong kinh doanh xăng dầu.

- Tập trung nâng cao chất lượng quản trị của các Chi nhánh và trình độ nghiệp vụ cán bộ Chi nhánh, cửa hàng trưởng.

- Tiếp tục đánh giá, quan tâm hơn nữa để hoàn thiện và nâng cao khả năng ứng dụng phần mềm tin học trong kinh doanh để phục vụ tốt yêu cầu quản trị và khai thác dữ liệu.

- Chỉ đạo Ban điều hành có giải pháp để giảm lao động, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập.

- Phê duyệt định biên lao động năm 2019 do Giám đốc công ty trình; Chỉ đạo triển khai công tác bồi dưỡng, sắp xếp cán bộ Công ty theo quy định.

3.2.- Chỉ đạo sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tích cực chỉ đạo công tác xây dựng, quản lý định mức kinh tế kỹ thuật trong vận tải nhằm tiết kiệm chi phí và hạ giá thành vận tải; Chỉ đạo việc xây dựng, điều chỉnh và phê duyệt các định mức kinh tế kỹ thuật, trực tiếp giám sát.

- Chỉ đạo việc mua sắm phương tiện, xây dựng cơ bản và mua sắm thiết bị vật tư thông qua đấu thầu và chào giá cạnh tranh.

- Chỉ đạo hoạch kế hoạch tài chính, cân đối vốn tại từng thời điểm, tận dụng các nguồn vốn phải thu và phải trả, phê duyệt các phương án vay vốn theo thời điểm để giảm lãi suất và thời gian vay.

- Quan tâm và thường xuyên có biện pháp tăng cường quản lý luồng tiền trong kinh doanh xăng dầu để đảm bảo hiệu quả và an toàn tài chính. Tích cực chỉ đạo giải quyết và thu hồi công nợ quá hạn.

3.3.- Chỉ đạo về công tác đầu tư

HDQT nhất quán giành nguồn lực để tập trung đầu tư vào 02 lĩnh vực chính là phương tiện vận tải và cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Trên cơ sở các tiềm năng, lợi thế từng bước mở rộng có chọn lọc để đầu tư sang các lĩnh vực khác. Chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư đảm bảo đúng nguyên tắc, kịp thời và hiệu quả:

- Trong năm 2019, HDQT đã tiếp tục chỉ đạo đầu tư thay thế các phương tiện vận tải theo hướng nâng cao chất lượng, năng suất đoàn phương tiện, hạ giá thành vận tải, đồng thời thanh lý các phương tiện cũ, kém hiệu quả.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, cải tạo nhằm nâng cao sản lượng và hiệu quả kinh doanh đối với các cửa hàng xăng dầu hiện có. Tiếp tục định hướng đầu tư phát triển cửa hàng xăng dầu trên địa bàn TP Hà Nội, Bắc Ninh, Lào Cai. Trong đó dự án xây dựng cửa hàng xăng dầu tại xã Đại Áng huyện Thanh Trì thành phố Hà Nội đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Chỉ đạo nâng cấp, sửa chữa một số cơ sở vật chất tại Công ty và các đơn vị phục vụ kinh doanh.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác

HDQT thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty thông qua các hệ thống báo cáo tài chính, thống kê, các báo cáo khác hàng tháng, quý, năm, đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HDQT, các quy chế, quy định của Tập đoàn, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex và pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, HDQT còn thực hiện giám sát trực tiếp thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát; kết quả kiểm toán của Cơ quan kiểm toán độc lập, của Kiểm toán Nhà nước.

- Năm 2019, qua kết quả theo dõi giám sát của HDQT, Ban Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HDQT, quy định phân cấp quản lý điều hành giữa HDQT và Giám đốc công ty cũng như các quy chế, quy định hiện hành khác của Công ty, của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và pháp luật Nhà Nước.

Ban Giám đốc công ty thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và các Nghị quyết của HĐQT. Chủ động triển khai và chỉ đạo điều hành hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản, chủ yếu của KHSXKD năm 2019;

- HĐQT chưa phát hiện các thành viên Ban giám đốc vi phạm pháp luật; thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động, của doanh nghiệp. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách; bảo toàn phát triển vốn.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

I. Những nhân tố ảnh hưởng

- Năm 2020, đầu năm do ảnh hưởng từ dịch viêm phổi, nghị định 100 về an toàn giao thông đã làm cho sản lượng kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu giảm mạnh

- Từ 01/01/2020, Công ty chấm dứt việc bán cho đại lý và thương nhân nhượng quyền.

- Chủ trương điều độ vận tải tập trung và đấu thầu vận tải của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam sẽ tạo ra những thuận lợi, thách thức mới đối với công tác kinh doanh vận tải của Công ty.

- Tiếp tục đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ và chia sẻ về thị phần kinh doanh nhất là thị trường kinh doanh xăng dầu cả trong và ngoài ngành. Thị phần kinh doanh xăng dầu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam vẫn đang có xu hướng bị thu hẹp.

- Giá xăng dầu thế giới tăng giảm thất thường và khả năng vận hành của Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn sẽ có ảnh hưởng hưởng đến kinh doanh xăng dầu và kinh doanh vận tải xăng dầu.

Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định các chỉ tiêu nhiệm vụ, định hướng và giải pháp cơ bản trong năm 2020 như sau:

II- Các chỉ tiêu cơ bản

1- Doanh thu kế hoạch năm 2020	: 755.300 triệu đồng.
2- Lợi nhuận kế hoạch trước thuế	: 21.520 triệu đồng.
3- Lợi nhuận sau thuế	: 17.130 triệu đồng.
4- Lợi nhuận sau thuế chưa PP (Bao gồm LNST 2020 và lợi nhuận chưa PP năm 2018 theo kiến nghị KTNN)	: 20.170 triệu đồng.
4- Tỷ lệ chi trả cổ tức (bằng tiền hoặc CP thưởng):	15 %
5- Tổng giá trị đầu tư	: 36.865 triệu đồng.
- Đầu tư phương tiện vận tải	: 19.300 triệu đồng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa,...	: 17.565 triệu đồng.

III- Các định hướng và giải pháp

1. Chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực (lao động và phương tiện) để cùng Tổng công ty và Tập đoàn triển khai công tác điều độ tập chung (DOC) và đấu thầu vận tải.

2. Tiếp tục giữ vững thị trường hiện có và từng bước phát triển mở rộng thị trường vận tải hàng hóa khác ngoài xăng dầu trong Tập đoàn và vận chuyển xăng dầu, dầu nhờn, dầu thô ngoài ngành.

3. Tiếp tục tập trung đổi mới công tác quản trị vận tải trên cơ sở tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý, củng cố nâng cao năng lực quản lý, điều hành tại các Đội xe, phát huy hiệu quả của phương án khoán sửa chữa. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ quản lý, điều hành tiên tiến để nâng cao chất lượng quản trị trong toàn Công ty.

4. Tiếp tục đầu tư các phương tiện vận tải trên cơ sở ưu tiên đầu tư các phương tiện vận tải công nghệ cao, thuận lợi trong sửa chữa, có hiệu quả khai thác cao. Mạnh dạn thanh lý các phương tiện cũ, hiệu quả thấp.

5. Tìm các giải pháp để tăng năng suất phương tiện, điều chỉnh tăng định ngạch khoán xăng lốp, vật tư, giảm lao động để giảm chi phí tiền lương, phần đầu có giá thành vận tải thấp hơn so với giá thành vận tải của các đơn vị vận tải bộ khác và có thể cạnh tranh với các loại hình vận tải khác (đường sắt, đường thủy) để cùng Tổng công ty đề xuất với Tập đoàn về thay đổi loại hình vận tải từ các kho đến các CHXD.

6. Đưa ra các giải pháp về kiểm soát kỹ thuật xe, bia rượu, tốc độ, giờ làm việc để giảm thiểu mất an toàn giao thông.

7. Tiếp tục tập trung nguồn lực để mở rộng quy mô bán lẻ xăng dầu thông qua nâng cấp các CHXD hiện có để nâng sản lượng bán lẻ của Công ty, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh triển khai thuê đất đầu tư mới hoặc thuê, mua CHXD tại Hà Nội, Bắc Ninh, Lào Cai. Đặc biệt triển khai quyết liệt để CHXD Đại Áng đi vào hoạt động từ quý 4/2020.

8. Có giải pháp để giữ khách hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trước sức ép cạnh tranh về chiết khấu, đặc biệt là giảm bớt sự tụt giảm sản lượng tại CHXD 18 khi có cửa hàng của Công ty xăng dầu khu vực I liền kề trên cùng tuyến đường được đầu tư rất lớn, dự kiến đi vào hoạt động trong cuối quý 3/2020.

9. Tập trung và có giải pháp triệt để nhằm nâng cao chất lượng quản lý, quản trị đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, nhằm tiết giảm chi phí bán lẻ đặc biệt là lao động.

10. Có cơ chế đẩy mạnh triển khai các loại hình kinh doanh khác, đặc biệt là phát triển kinh doanh các mặt hàng tiện ích tại các cửa hàng xăng dầu trên cơ sở an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

11. Tiếp tục duy trì các hợp đồng liên kết có hiệu quả, kiểm soát hoạt động tại Công ty P-AUTO, có giải pháp thu hồi vốn tại P-AUTO.

12. Tiếp tục tìm kiếm các nguồn vốn có lãi suất thấp và ổn định.

13. Điều động sắp xếp bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả phù hợp với chủ trương khoán sâu trong kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu. Phân đầu giảm tỷ trọng lao động gián tiếp trên tổng số cơ cấu lao động.

14. Tiếp tục cải thiện thu nhập và nâng dần chất lượng nguồn nhân lực. Đổi mới hơn nữa phong cách quản trị điều hành theo hướng thiết thực, hiệu quả. Nâng cao khả năng phòng ngừa và kiểm soát các rủi ro về mất an toàn tài chính, an toàn PCCC, an toàn lao động và an toàn giao thông.

15. Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, đi đôi với xử lý nghiêm minh để hạn chế, tiến tới đẩy lùi các vi phạm phải xử lý kỷ luật trong CBCNV.

16. Xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế và cơ chế quản lý điều hành của Công ty phù hợp với mô hình và định hướng hoạt động của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex trên cơ sở đảm bảo hiệu quả trong công tác quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đúng Điều lệ và các quy định của Nhà nước.

Hội đồng Quản trị chân thành cảm ơn sự chỉ đạo tạo điều kiện của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, sự ủng hộ giúp đỡ của quý vị cổ đông và toàn thể CBCNV trong Công ty đã giúp HĐQT hoàn thành nhiệm vụ mà đại hội đồng cổ đông giao.

Kính chúc các Quý vị Đại biểu và Quý vị cổ đông sức khỏe và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Bùi Văn Thành



Hà nội, Ngày 29 tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI
PETROLIMEX HÀ NỘI NĂM 2019**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên/nhiệm kỳ năm...)

Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu
- Các quý vị Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty CP Thương mại và Vận tải Petrolimex (Công ty); Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị, các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

- Thống nhất xây dựng kế hoạch triển khai chương trình công tác năm 2019;
- Tổ chức thu thập thông tin, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác giám sát và phân tích Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính định kỳ.
- Thực hiện thẩm định, phân tích và đánh giá kết quả kinh doanh, công tác quản trị của Công ty;
- Phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra công tác quản lý và đánh giá về kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch;
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ, phân tích tuổi nợ, công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán;
- Kiểm tra công tác quản lý tại các Cửa hàng xăng dầu;
- Kiểm tra công tác quản lý của Đội xe;
- Tham dự các cuộc họp và có ý kiến tham gia với Hội đồng quản trị Công ty.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

PHẦN II

KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I/ Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết

qua hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2019	
			Cty Mẹ	Hợp nhất
I	Tổng tài sản			275.542
1	Tài sản ngắn hạn	Tr đồng		64.330
2	Tài sản dài hạn	Tr đồng		211.212
3	Lợi thế thương mại	Tr đồng		0
II	Tổng nguồn vốn			275.542
1	Nợ phải trả	Tr đồng		163.417
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr đồng		112.125
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr đồng		0
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần		0,6
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần		0,5
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%		59
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%		41
V	Khả năng sinh lợi			
	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng		23.096
1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu BQ)	%		21
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản BQ)	%		8
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng		3.940

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:

- Sản lượng xăng dầu tiêu thụ: 51.670 m³, tấn đạt 99% KH và bằng 96% so với cùng kỳ năm 2018;
- Sản lượng vận tải: 175 triệu m³km đạt 103% KH và tăng 13% so với cùng kỳ năm 2018;
- Doanh thu: đạt 1.167 tỷ đồng, đạt 108% KH, bằng 99% thực hiện năm 2018;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: đạt 28.982 triệu đồng đạt 98% KH và bằng 91 % so với cùng kỳ năm 2018;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: đạt 23.096 triệu đồng đạt 98% KH, bằng 91% so với cùng kỳ năm 2018;
- Tỷ suất LNST trên vốn điều lệ bình quân: đạt 40%;
- Cổ tức dự kiến chi trả: 29% trên vốn điều lệ cũ tương đương 23% trên số vốn điều lệ đã tăng thêm năm 2020;

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông phê duyệt, riêng chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 98% KH, cụ thể:

- Sản lượng vận tải đạt 103% KH và tăng trưởng 13% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế 28.982 triệu đồng đạt 98% KH và bằng 91% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 23.096 triệu đồng đạt 98% KH, bằng 91% so với cùng kỳ; tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ bình quân đạt 40%; tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH bình quân đạt 21%;

- Cổ tức dự kiến chi trả: 29% trên vốn điều lệ cũ tương đương 23% trên số vốn điều lệ đã tăng thêm năm 2020;

Kết quả của 2 lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

* Lĩnh vực vận tải:

- Từ đầu quý 2 năm 2018, tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex về nhất thể hóa vận tải, toàn bộ thị phần vận tải của Công ty xăng dầu Phú Thọ, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Giang, Cao Bằng là do Công ty đảm nhận vận chuyên; từ đầu quý 3 năm 2018 Công ty được TCTy giao thêm thị trường vận tải còn lại tại các Công ty xăng dầu phía bắc, tiếp nhận thêm thị trường vận tải tại công ty xăng dầu khu vực III nên đã gia tăng mạnh về sản lượng cũng như doanh thu vận tải trong năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018.

- Việc mở rộng và khai thác thị trường vận tải xăng dầu ngoài nguồn Tập đoàn, Tổng Công ty cũng gặp nhiều khó khăn, nhu cầu vận tải không ổn định do phải cạnh tranh với nhiều đơn vị vận tải ngoài ngành. Tuy nhiên, Công ty đã rất nỗ lực và đã chính thức ký hợp đồng vận chuyên cho Công ty TNHH MTV nhiên liệu Hàng không Việt Nam (SKYPEC) từ 01/11/2018 đến 31/12/2020. Ngoài ra Công ty mạnh dạn thay đổi cơ cấu phương tiện các năm qua đã nâng cao chất lượng và năng lực đoàn phương tiện, các tuyến đường hoạt động chủ đạo của Công ty cơ bản đã được nâng cấp sửa chữa xong là điều kiện rất thuận lợi để tăng năng suất phương tiện giảm chi phí vận tải nâng cao hiệu quả kinh doanh; tiếp tục áp dụng phương án khoán chi phí sửa chữa từ đó tiết kiệm được chi phí sửa chữa lớn đồng thời tiết kiệm tối đa các chi phí khác, tập trung khai thác phương tiện vận tải hiệu quả, tăng năng suất lao động.

- Doanh thu vận tải thực hiện đạt 329 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2018; một số khoản chi phí như chi phí khấu hao TSCĐ, chi phí cầu phà và chi phí bảo hiểm tăng do đầu tư phương tiện mới. Lợi nhuận sau thuế và lãi vay là 17.634 triệu đồng. Tuy nhiên, trong số lợi nhuận này đã có 9.363 triệu đồng Công ty phải tiến hành điều chỉnh chi phí trích trước sảm lóp theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà Nước, thực chất lợi nhuận kinh doanh vận tải năm 2019 của Công ty chỉ đạt 8.271 triệu đồng.

* Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:

- Kinh doanh xăng dầu năm 2019 gặp nhiều khó khăn, lãi gộp bình quân chỉ bằng 89% so với cùng kỳ năm 2018, sản lượng giảm 4% so với cùng kỳ do tại một số Cửa hàng có sự cạnh tranh với Cửa hàng xăng dầu của các đối tác khác mới mở trên cùng địa bàn, quốc lộ mới thông xe nên lượng xe đi qua Cửa hàng giảm. Đặc biệt CHXD số 18, là cửa hàng có sản lượng lớn nhất Công ty với mức sản lượng bình quân năm 2018 là 1.300M³/Tháng bị tụt giảm sản lượng do đây là cửa hàng xăng dầu nằm trên tuyến cao tốc quốc lộ 1A đi cửa khẩu Lạng sơn (quí 3 và quý 4 bị cạnh tranh do cơ chế chiết khấu với các CHXD tư nhân cùng tuyến đường). Mặt khác, thực hiện chủ trương của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và Tổng Công ty, Công ty đã chủ động không tiếp tục phát triển khách hàng nhượng quyền thương mại. Lãi gộp và sản lượng giảm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận làm cho lợi nhuận xăng dầu năm 2019 chỉ đạt 8.742 triệu đồng đạt 59% KH và bằng 52% cùng kỳ.

- Năng suất bán lẻ đạt 41M³/ người/tháng.

- Công tác quản lý công nợ: Tình hình quản lý công nợ của Công ty tương đối ổn định, không có phát sinh công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán mới.

Việc giải quyết công nợ phải thu khó đòi năm 2019: Thu hồi được 10 Triệu đồng của Cty TNHH VT&XD Minh Tâm; thu hồi toàn bộ công nợ 74 Triệu đồng của Cty TNHH TMDV và SX Huyền Vũ; xóa nợ công nợ phải thu không có khả năng thu hồi 1.677 Triệu đồng của Công ty TNHH TM và XNK Mạnh Hải.

3. Tình hình thực hiện Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ

- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu KH, thu nhập bình quân của người lao động tăng 5% so với cùng kỳ năm 2018, đảm bảo nguồn chi trả cổ tức cho cổ đông theo KH đề ra, đầu tư trọng điểm và hiệu quả, đúng kế hoạch, thực hiện đấu thầu theo qui định của Nhà nước và các qui chế của HĐQT.

- Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2018.

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã làm việc theo đúng điều lệ Công ty, qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị và theo đúng phân cấp. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 04 cuộc họp định kỳ và các phiếu xin ý kiến nhằm quyết định những vấn đề của HĐQT và triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra, các nội dung do Hội đồng quản trị quyết định; đã ban hành nghị quyết và văn bản, triển khai thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền theo thẩm quyền được phân cấp.

- Công tác định hướng hoạt động SXKD hàng năm của Hội đồng quản trị có chất lượng, nhất quán với những mục tiêu dài hạn và phù hợp với đặc điểm tình hình từng năm, tạo thuận lợi cho công tác điều hành. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ chế khoán đội xe, khoán tiền lương và các chi phí CHXD, công tác đầu tư phương tiện, CHXD và các cơ sở vật chất khác của Công ty. Công tác quy hoạch cán bộ, bố trí cán bộ kế cận đã được HĐQT quan tâm hơn. Tuy nhiên, cũng cần có thời gian và các giải pháp triển khai cụ thể và quyết liệt để các định hướng, mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được hiện thực hóa.

5. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban giám đốc đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hoàn thành chỉ tiêu KH năm 2019 trong điều kiện khó khăn có nhiều yếu tố bất lợi tác động đến hoạt động SXKD. Khối lượng công việc Ban lãnh đạo phải trực tiếp xử lý khá lớn nhưng với sự nỗ lực, trách nhiệm, nghiêm khắc xử lý các trường hợp vi phạm nội qui, qui chế cùng với sự nỗ lực của toàn thể người lao động nên Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu KH năm 2019.

- Giám đốc công ty thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ và phân cấp của Hội đồng quản trị, chủ động đề xuất giải quyết những vướng mắc với HĐQT.

6. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông, thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát

Giám đốc Công ty và các Phòng, Ban nghiệp vụ đã cung cấp thông tin đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ. Các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty quan tâm, đã và đang được triển khai thực hiện.

PHẦN III

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã quản lý và điều hành Công ty hoàn thành KHSXKD 2019 tạo điều kiện để thực hiện các mục tiêu phát triển doanh nghiệp an toàn và bền vững vì lợi ích chung của cổ đông, người lao động.

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 và các mục tiêu phát triển trong các năm tiếp theo, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1 Kiến nghị với Tổng Công ty

- Thời gian qua lãi gộp kinh doanh xăng dầu của Công ty luôn ở mức thấp và thấp hơn khá nhiều so với các Công ty trong Tổng Công ty. Vậy đề nghị Tổng Công ty kiến nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt nam xem xét cơ chế để tăng lãi gộp trong kinh doanh bán lẻ xăng dầu cho Công ty.

- Thời gian qua các tuyến đường Công ty vận chuyển đã cải tạo nâng cấp và nhà nước cũng đã phân loại loại đường làm giảm giá cước và chi phí vận tải nhiều năm qua liên tục tăng do các chi phí khách quan. Vậy đề nghị Tổng Công ty kiến nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt nam xem xét điều chỉnh tăng giá cước vận tải.

- Hiện tại, tại một số đơn vị sản lượng vận chuyển vào các cửa hàng bán lẻ của công ty bị giảm nghiêm trọng. Vậy đề nghị Tổng công ty kiến nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt nam kiểm soát công tác thuê vận tải ngoài xã hội của các Công ty xăng dầu để từng bước tăng thị phần vận tải của Công ty cho các Công ty xăng dầu.

- Theo qui định của Tập đoàn, Công ty đã thực hiện trích 80% lợi nhuận để chi trả cổ tức nên đã không trích được quỹ đầu tư phát triển. Để đảm bảo hoạt động SXKD, Công ty đã phải vay vốn Ngân hàng. Vậy đề nghị Tổng Công ty kiến nghị với Tập đoàn có phương án tài trợ vốn để giảm bớt áp lực về vốn và chi phí lãi vay cho Công ty.

2 Kiến nghị với Công ty

- Thời gian vừa qua Cty cũng đã sửa đổi một số qui chế, qui định để phù hợp với qui định pháp lý hiện hành và yêu cầu quản lý kinh doanh. Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục rà soát và sửa đổi các quy định quản lý nội bộ phù hợp với quy định pháp lý hiện hành và yêu cầu đổi mới quản lý kinh doanh hiện nay.

- Có các chương trình và giải pháp cụ thể, đồng bộ để thay đổi nhận thức và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ cấp trung (Lãnh đạo các Phòng nghiệp vụ, Chi nhánh, Đội xe, CHXD); Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra giám sát phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị về tăng cường phân cấp quản lý và kinh doanh, tăng cường tính chủ động và chịu trách nhiệm của các Đơn vị trực thuộc.

- Xem xét triển khai các biện pháp quản lý khách hàng mua lẻ xăng dầu với khối lượng lớn để nắm được diễn biến tăng giảm sản lượng và có các cơ chế bán hàng phù hợp, thu hút khách hàng trong xu thế cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ.

- Trong điều kiện kinh doanh ngày càng khó khăn, Công ty cần tiếp tục phát triển thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ... để duy trì lợi nhuận, đồng thời có các giải pháp nhằm đẩy mạnh sản lượng kinh doanh xăng dầu, cụ thể:

+ Lĩnh vực vận tải : Tiếp tục quản lý tốt giá thành vận tải tăng khả năng cạnh tranh và hiệu quả thông qua các giải pháp quản lý định mức, giải pháp thị trường, ứng dụng kỹ thuật mới; Công ty cần tăng cường kiểm tra giám sát Đội xe đảm bảo an toàn phương tiện và nâng cao chất lượng dịch vụ.

+ Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: Phát triển thêm CHXD; Tổ chức tốt kinh doanh hàng hóa dịch vụ khác tại Công ty và hệ thống CHXD; Tiếp tục chú ý điều hành tồn kho, công nợ xăng dầu;

- Tiếp tục rà soát các khoản công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán và đối chiếu với các qui định của pháp luật, nếu đủ điều kiện thì xử lý xóa nợ.

- Tiếp tục có các giải pháp phù hợp đối với Công ty P-Auto thông qua đại diện vốn.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình ĐHĐCĐ.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty, các Quý cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao; Xin kính chúc các Đồng chí cùng các Quý vị thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- HĐTV TCty (thay b/cáo);
- HĐQT, Ban GD cty;
- Các Cổ đông;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



VŨ THỊ THU HƯỜNG



Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08 tháng 04 năm 2018;

Ban kiểm soát trình ĐHCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2020;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và ủy quyền Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt;
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Thị Thu Hương

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		64.330.167.027	64.134.130.485
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		11.676.604.621	2.169.671.664
1. Tiền	111	5	11.657.526.478	2.150.684.513
2. Các khoản tương đương tiền	112		19.078.143	18.987.151
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		230.298.500	215.286.300
1. Chứng khoán kinh doanh	121	11.1	327.826.000	327.826.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	11.2	(97.527.500)	(112.539.700)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		38.534.870.788	45.795.481.617
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	35.659.982.689	44.643.688.415
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		250.701.411	829.263.698
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	3.012.401.805	2.189.975.332
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(398.155.452)	(2.085.916.966)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		9.940.335	218.471.138
IV. Hàng tồn kho	140		10.796.460.524	10.458.900.975
1. Hàng tồn kho	141	10	10.796.460.524	10.458.900.975
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.091.932.594	5.494.789.929
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	15.1	2.812.174.672	1.891.120.282
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	3.486.102.533
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	19.2	279.757.922	117.567.114
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		211.212.043.977	209.685.454.961
I. Tài sản cố định	220		193.135.023.754	184.566.884.038
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	188.547.101.129	174.933.927.955
- Nguyên giá	222		425.262.215.998	375.589.742.608
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(236.715.114.869)	(200.655.814.653)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	4.587.922.625	9.632.956.083
- Nguyên giá	228		5.802.157.000	10.959.700.677
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.214.234.375)	(1.326.744.594)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		7.491.219.039	20.570.186.738
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	7.491.219.039	20.570.186.738
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		1.384.733.286	1.384.733.286
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	11.3	1.800.000.000	1.800.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	11.4	(415.266.714)	(415.266.714)
IV. Tài sản dài hạn khác	260		9.201.067.898	3.163.650.899
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	15.2	9.201.067.898	3.163.650.899
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		275.542.211.004	273.819.585.446

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (TIẾP THEO)
- Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		163.411.797.666	164.978.187.760
I. Nợ ngắn hạn	310		125.993.430.252	150.349.357.260
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	19.715.662.364	58.481.894.534
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		356.936.330	241.958.572
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	19.1	3.302.820.695	1.130.397.766
4. Phải trả người lao động	314		18.985.334.442	12.243.158.575
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	12.047.518.518	31.175.404.512
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	20.1	21.207.229.690	24.479.029.650
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	21.1	47.665.995.636	21.200.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.711.932.577	1.397.513.651
II. Nợ dài hạn	330		37.418.367.414	14.628.830.500
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	18	2.818.181.821	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	20.2	20.650.000	-
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	21.2	34.579.535.593	14.628.830.500
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		112.130.413.338	108.841.397.686
I. Vốn chủ sở hữu	410	22	112.130.413.338	108.841.397.686
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	22	58.615.560.000	58.615.560.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		58.615.560.000	58.615.560.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414	22	7.112.926.857	7.112.926.857
3. Cổ phiếu quỹ	415	22	(804.000)	(804.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	22	20.266.711.581	17.814.943.769
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	22a	26.136.018.900	25.298.771.060
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		3.040.263.848	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		23.095.755.052	25.298.771.060
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		275.542.211.004	273.819.585.446

Người lập biểu

Phan Thị Thu Huyền

Phụ trách Kế toán

Hoàng Thị Thùy Linh

Hà Nội ngày 28 tháng 02 năm 2020



Giám đốc

Bùi Văn Thành

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Năm 2019

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	1.122.396.333.848	1.169.534.153.766
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	24	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	24	1.122.396.333.848	1.169.534.153.766
4. Giá vốn hàng bán	11	25	1.049.803.731.507	1.101.372.127.135
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		72.592.602.341	68.162.026.631
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	20.820.682	217.437.510
7. Chi phí tài chính	22	27	4.944.622.298	1.156.813.220
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		4.551.825.298	958.305.409
8. Chi phí bán hàng	25	28.1	24.187.635.594	22.026.537.217
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28.2	16.306.234.311	14.819.783.751
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		27.174.930.820	30.376.329.953
11. Thu nhập khác	31	29	1.923.311.025	1.609.377.560
12. Chi phí khác	32	30	116.701.559	235.699.447
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.806.609.466	1.373.678.113
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		28.981.540.286	31.750.008.066
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	32	5.885.785.234	6.451.237.006
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		23.095.755.052	25.298.771.060
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	33	3.940	3.837

Người lập biểu

Phan Thị Thu Huyền

Phụ trách Kế toán

Hoàng Thị Thùy Linh

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

Giám đốc

Bùi Văn Thành

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP thương mại
và vận tải Petrolimex Hà Nội năm 2019.**

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 9 tháng 4 năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 004 đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 30 tháng 03 năm 2019;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2019.

II. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Số tiền(đồng)	Ghi chú
I	Lợi nhuận thực hiện năm 2019	28.981.540.286	I=1a+1b
1a	Lợi nhuận hoạt động KD năm 2019	28.981.540.286	
1b	Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện		
1c	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	29.428.926.169	
II	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
III	Thuế TNDN	5.885.785.234	III=1c x %(thuế)
3a	Từ hoạt động kinh doanh		3a=III-3b
3b	Thuế TNDN từ lãi CLTG chưa thực hiện		3b=1b x %
IV	Lợi nhuận sau thuếchưa phân phối	26.136.018.900	IV=4a+4b
4a	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 chưa PP (theo kiến nghị của Kiểm toán NN)	3.040.263.848	
4b	Lợi nhuận sau thuế từ HĐ KD năm 2019	23.095.755.052	
V	Phân phối lợi nhuận	26.136.018.900	
5a	Chi trả cho đơn vị liên kết	50.000.000	(Chênh lệch 76 tr đã phân phối)
5b	Chia cổ tức (80% LNST , 23% /VĐL)	16.851.780.300	
-	Chia cổ tức(20%/Vốn điều lệ cũ) Thời gian t/h: từ tháng 4/2020	11.722.978.000	Cổ tức bằng tiền 5.861.489 CP
-	Chia cổ tức bổ xung (7%/Vốn điều lệ mới	5.128.802.300	
5c	Quỹ đầu tư phát triển	3.439.433.702	
5d	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.400.000.000	
5e	Quỹ thưởng BQL điều hành công ty	354.541.050	
5f	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 để lại chưa PP	3.040.263.848	

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua.



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Văn Thành

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020



PETROLIMEX

BÁO CÁO

Về việc: Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao các thành viên HĐQT,
các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2019

Kính gửi: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 9/4/2018;

Căn Nghị quyết 004/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP TM và vận tải Petrolimex Hà Nội về việc thông qua phương án về quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2019 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/03/2019. Theo đó, tổng quỹ lương và thù lao của HĐQT năm 2019 là: 1.002,5 triệu đồng.

2. Quỹ lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/3/2019. Theo đó

- Tổng tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 530,8 triệu đồng.
- Tổng thù lao của thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm là: 161,360 triệu đồng.

(Có Phương án cụ thể về quyết toán QTL và thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS kèm theo)

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Văn Thành

CÔNG TY PETAJICO HÀ NỘI**BÁO CÁO QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT/HĐTV, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2019****A. Các chỉ tiêu cơ bản**

- Lợi nhuận sau thuế:	thực hiện	23.090549	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu:	bình quân	110.4833	tỷ đồng
- Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu		20.90%	

B. Quỹ tiền lương, thù lao

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản bình quân(trđ/t	Mức lương/ thù lao BQ thực hiện tăng thêm 1,5 mức cơ bản	Quỹ lương tăng thêm 2 tháng lương cơ bản do ROE>20% (trđ)	Tổng quỹ lương, thù lao được hưởng (trđ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)*(3)*2th	(7)=(5)*(3)*12th+(6)	
I	Hội đồng quản trị		45.31		100.25	1002.50	
1	Chủ tịch HĐQT						
-	Chủ tịch HĐQT kiêm GĐ	1	33.00	49.50	66.00	660.00	
-	Kiểm nhiệm		6.60	9.90	0.00		
2	Thành viên HĐQT						
-	Chuyên trách						
-	Kiểm nhiệm	3	5.71	8.56	34.25	342.50	
II	Ban Kiểm soát		30.57		69.22	692.16	
1	Trưởng ban Kiểm soát						
-	Chuyên trách	1	26.54	39.81	53.08	530.80	
2	Thành viên Ban Kiểm soát						
-	Chuyên trách						
-	Kiểm nhiệm	2	4.03	6.05	16.14	161.36	
III	Ban điều hành		84.06		114.17	1 141.67	
-	Giám đốc		30.69				
-	Phó GĐ	2	28.54	42.81	114.17	1141.67	
-	Kế toán trưởng		24.83	37.25	0.00		
	Tổng cộng				283.63	2 836.33	

* Quỹ lương/thù lao kế hoạch xác định bằng 1,5 mức lương cơ bản và tăng thêm 2 tháng lương cơ bản do ROE lớn hơn 20%.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Văn Thành

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020



PETROLIMEX

TỜ TRÌNH

*Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT
và Ban kiểm soát năm 2020.*

Kính gửi: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 9 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ các quy định hiện hành của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020, như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, của BKS:

- * Tổng QTL và thù lao của HĐQT năm 2020 kế hoạch là: **902,25 triệu đồng.**
- * Tổng quỹ lương, thù lao của BKS năm 2020 kế hoạch là: **623,04 triệu đồng.**

(Có phương án chi tiết trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020 kèm theo)

2. Phương thức trả thù lao cho các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2020: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ Công ty năm 2020 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 xem xét, thông qua./.



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Văn Thành

TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ XĂNG DẦU PETROLIMEX
CÔNG TY PETAJICO HÀ NỘI

**KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT/HĐTV, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020**

(MẪU Kèm theo CV số 005/PTC-HĐTV ngày 22/01/2018 của Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex)

A. Các chỉ tiêu cơ bản

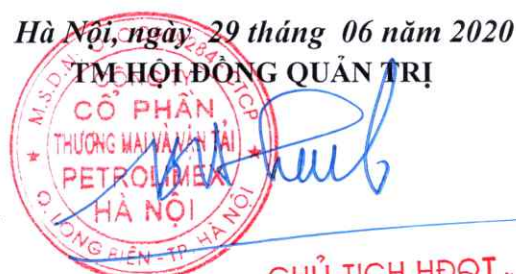
- Lợi nhuận sau thuế:	20.17	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu:	113.766	tỷ đồng
- Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu	17.73%	

B. Quỹ tiền lương năm 2019

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản bình quân (trđ/th)	Mức lương/ thù lao BQ thực hiện tăng thêm 1,5 mức cơ bản (trđ/th)	Tổng quỹ lương, thù lao kế hoạch (trđ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)*(3)*12th	(7)
I	Hội đồng quản trị		45.31		902.25	Trình ĐHCĐ
1	Chủ tịch HĐQT					
-	Chủ tịch HĐQT kiêm GD	1	33.00	49.50	594.00	
-	Kiểm nhiệm		6.60	9.90	0.00	
2	Thành viên HĐQT					
-	Chuyên trách					
-	Kiểm nhiệm	3	5.71	8.56	308.25	
II	Ban Kiểm soát		30.58		623.04	Trình ĐHCĐ
1	Trưởng ban Kiểm soát					
-	Chuyên trách	1	26.54	39.82	477.79	
2	Thành viên Ban Kiểm soát					
-	Chuyên trách					
-	Kiểm nhiệm	2	4.03	6.05	145.25	
III	Ban điều hành		84.06		1 507.86	BC ĐHCĐ
-	Giám đốc		30.69			Chủ tịch kiêm GD
-	Phó GD	2.5	28.54	42.81	1284.38	
-	Kế toán trưởng	0.5	24.83	37.25	223.48	
	Tổng cộng				3 033.14	

* Quỹ lương/thù lao kế hoạch xác định bằng 1,5 mức lương cơ bản. Quỹ lương thực hiện căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn (ROE) và số lao động, thời gian làm việc thực tế.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Văn Thành



PETROLIMEX

PHƯƠNG ÁN

SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

I.- CĂN CỨ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số số: 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số: 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường năm 2018 thông qua ngày 09/04/2018.

II.- NGUYÊN TẮC SỬA ĐỔI:

Bản điều lệ Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội sửa đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức ngày 29/6/2020 tiếp tục tuân thủ các điều khoản của Bản Điều lệ Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 09/4/2018.

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi các điều khoản Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty về Người đại diện theo pháp luật Công ty để phù hợp với khoản 2 Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức danh Giám đốc/Tổng giám đốc của cùng 01 công ty đại chúng.

HDQT kính trình, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI
PETROLIMEX
HÀ NỘI
Bùi Văn Thành

Hà nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Xin phê duyệt ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại và vận tải Petrolimex Hà nội**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 09/04/2018;

- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;

Giám đốc Công ty đã đàm phán và hoàn thiện Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dịch vụ vận chuyển xăng dầu cho Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex và xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tên Hợp đồng: Hợp đồng mua bán xăng dầu;
- Đơn vị Bán: Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex (PTC);
- Đơn vị mua: Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội;
- Phạm vi công việc: Mua bán các mặt hàng xăng dầu;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: năm 2019;
- Tổng khối lượng dự kiến: 36.000 M3;
- Tổng giá trị thực hiện hợp đồng dự kiến: 432.000 Trđ.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua hợp đồng và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt/quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện ký kết hợp đồng trên cơ sở tuân thủ qui định của Pháp luật hiện hành, điều lệ và các qui chế của Công ty.

Kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Thành

Số:/PETAJICOHN-NQĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2020



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các quy định của pháp luật liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 9/4/2018;

Hôm nay, ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại Công ty Cổ phần Thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Tham dự đại hội có ... cổ đông; Sở hữu: cổ phần có quyền biểu quyết và chiếm tỷ lệ: 100% trên tổng vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu thực hiện năm 2019	:	1.167.487 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	28.982 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	23.090 triệu đồng.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 :

- Doanh thu kế hoạch năm 2020	:	755.300 triệu đồng.
- Lợi nhuận kế hoạch trước thuế	:	21.520 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	17.130 triệu đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức (bằng tiền hoặc CP thưởng):	:	15 %

1.3. Kế hoạch đầu tư năm 2020

- Đầu tư phương tiện vận tải	:	36.865 triệu đồng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa,...	:	19.300 triệu đồng.
	:	17.565 triệu đồng.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2019, định hướng năm 2020.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Điều 4. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán theo tờ trình của Ban kiểm soát công ty để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.



Điều 5. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán CPA.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đại hội đã thảo luận và nhất trí với phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 do HĐQT đề xuất, cụ thể:

- 6.1. Lợi nhuận thực hiện : **28.981.540.286** đồng
- 6.2. Thuế TNDN : **5.885.785.234** đồng
- 6.3. Lợi nhuận sau thuế : **23.095.755.052** đồng
- 6.4. Phân phối lợi nhuận:
 - Chi trả cho đơn vị liên kết : 50.000.000 đồng
 - Chia cổ tức 23% VDL mới (~29% VDL cũ): 16.851.780.300 đồng.

(số CP quỹ : 67 CP không hưởng cổ tức)

Trong đó :

- + Số cổ tức đã chia (20% vốn điều lệ cũ) : 11.722.978.000 đồng
- + Số cổ tức chia bổ sung 7% : 5.128.802.300 đồng

(Tỷ lệ cổ tức 7% vốn điều lệ mới)

- Quỹ đầu tư phát triển : 3.439.433.702 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2.400.000.000 đồng
- Quỹ thưởng BQL điều hành công ty : 354.541.050 đồng

Điều 7. Thông qua Phương án quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.

Điều 8. Thông qua Tờ trình Phương án sửa đổi Điều lệ Công ty: ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi các điều khoản Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty về Người đại diện theo pháp luật Công ty để phù hợp với khoản 2 Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức danh Giám đốc/Tổng giám đốc của cùng 01 công ty đại chúng.

Điều 9. Thông qua tờ trình về ký kết hợp đồng kinh tế giữa Công ty và Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex.

Điều 10. Đại hội giao HĐQT và Ban Kiểm soát công ty căn cứ Nghị quyết Đại hội để xây dựng các chương trình công tác cụ thể và tổ chức thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua, bảo đảm lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội thông qua.
- Nghị quyết này đã được đọc và thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 29 tháng 6 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (tại Website Cty);
- UBCK, SGDCK Hà Nội (để B/c);
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Ban giám đốc Cty;
- Lưu Vthư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

